

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 05/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 05/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 (gọi tắt là Nghị quyết số 17-NQ/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Lư xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 05/5/2026 của Tỉnh ủy phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Bình Lư. Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tổ chức thực hiện.

- Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư để phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, phát triển du lịch cộng đồng, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới theo hướng thực chất, bền vững; nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới gắn với phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của tỉnh; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với khả năng huy động nguồn lực và yêu cầu phát triển của xã trong giai đoạn 2026-2030.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, các bản và người đứng đầu

trong quá trình tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Gắn thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, giữ vững quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nông thôn mới theo hướng thực chất, bền vững, gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp. Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hàng hóa, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao giá trị gia tăng gắn với phát triển du lịch cộng đồng, dịch vụ và bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc. Từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; giảm nghèo bền vững, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các khu vực trên địa bàn; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; phấn đấu xây dựng xã Bình Lư đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) Phấn đấu đến năm 2030 thu nhập bình quân đầu người đạt 60 triệu đồng/người/năm; Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm 18%.

(2) Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 10.000 tấn; tỷ lệ che phủ rừng đạt 59,55%; phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao giá trị các sản phẩm chủ lực và sản phẩm OCOP của địa phương.

(3) Tổng lượt khách du lịch đạt 900.000 lượt; xây dựng mới ít nhất 01 điểm du lịch cộng đồng; từng bước hình thành các sản phẩm du lịch gắn với bản sắc văn hóa dân tộc và cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

(4) Phấn đấu xã Bình Lư đạt chuẩn nông thôn mới; duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới tại các bản; 100% đường xã, bản được cứng hóa, đi lại thuận lợi quanh năm.

(5) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1%/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70,5%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 32% trở lên.

(6) Tỷ lệ dân số được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%; tỷ lệ dân số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó có 86% được sử dụng nước sạch; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 90%.

(7) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 100%; tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt và vượt chỉ tiêu theo kế hoạch; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

(8) Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96%; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

(9) Duy trì 100% bản có nhà văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 90%; tỷ lệ khu dân cư văn hóa đạt 90%; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn.

(10) Giữ vững quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2.2. Định hướng đến năm 2035

Tiếp tục xây dựng xã Bình Lư phát triển toàn diện, bền vững; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, diện mạo nông thôn khang trang, hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa các dân tộc. Phát triển kinh tế theo hướng xanh, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, chuyển đổi số; hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, nâng cao giá trị sản phẩm chủ lực và phát triển hiệu quả kinh tế du lịch, dịch vụ.

Đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; từng bước xây dựng Bình Lư trở thành điểm đến du lịch đặc trưng của khu vực. Phát triển thương mại, dịch vụ, kinh tế hợp tác, kinh tế tư nhân phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; giảm nghèo bền vững, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các khu vực, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giáo dục, y tế và an sinh xã hội. Xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vững quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030; xác định xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và công chức hằng năm.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính. Phấn đấu nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn; từng bước xây dựng chính quyền số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

2. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển

Tập trung huy động, lồng ghép hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn xã hội hóa và sự đóng góp của Nhân dân để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, hạ tầng du lịch cộng đồng và hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung.

Tăng cường quản lý thu ngân sách trên địa bàn; khai thác hiệu quả các nguồn thu, chống thất thu ngân sách, phấn đấu tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm đạt 18%.

Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới; vận động Nhân dân tham gia hiến đất, đóng góp ngày công lao động, chỉnh trang khu dân cư, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới

Tập trung đầu tư nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng hệ thống giao thông nông thôn; ưu tiên các tuyến đường liên bản, đường nội đồng, các tuyến phục vụ phát triển du lịch, sản xuất nông nghiệp hàng hóa và vận chuyển nông sản. Huy động, lồng ghép hiệu quả các nguồn lực từ chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách nhà nước và sự tham gia của Nhân dân để đầu tư hạ tầng giao thông đồng bộ, bền vững. Phấn đấu đến năm 2030, 100% đường xã, đường bản được cứng hóa, bảo đảm đi lại thuận lợi quanh năm.

Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các công trình hiện có, đáp ứng nhu cầu tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp. Chủ động rà soát, sửa chữa các công trình xuống cấp; thực hiện kiên cố hóa kênh mương nội đồng, bảo đảm phục vụ sản xuất ổn định, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất giáo dục, y tế, văn hóa theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân. Tiếp tục đầu tư sửa chữa, nâng cấp trường lớp học, trang thiết bị dạy học; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 100%. Nâng cao chất lượng hoạt động của trạm y tế xã, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Duy trì 100% bản có nhà văn hóa; từng bước nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở cơ sở gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn.

Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng xã Bình Lư đạt chuẩn nông thôn mới; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới tại các bản theo hướng thực chất, bền vững. Trong đó, chú trọng các tiêu chí về thu nhập, môi trường, cảnh quan nông thôn, vệ sinh an toàn thực phẩm, chuyển đổi số và đời sống văn hóa. Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng các tuyến đường, khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp.

Phát triển hạ tầng điện, nước sinh hoạt, viễn thông và chuyển đổi số; phối hợp với các đơn vị liên quan nâng cấp hệ thống điện nông thôn, bảo đảm cung cấp điện ổn định, an toàn phục vụ sinh hoạt và sản xuất. Phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ dân số được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%; tỷ lệ dân số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó 86% được sử dụng nước sạch. Đồng thời, tăng cường đầu tư hạ tầng viễn thông, internet, hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân, từng bước xây dựng chính quyền số, xã hội số trên địa bàn xã.

Đẩy mạnh công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng và sử dụng hiệu quả quỹ đất phục vụ phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Chủ động rà soát, bố trí quỹ đất cho phát triển các công trình công cộng, khu sản xuất tập trung, điểm du lịch cộng đồng và các công trình phục vụ dân sinh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám

sát chất lượng các công trình xây dựng; nâng cao trách nhiệm của cộng đồng dân cư trong tham gia giám sát đầu tư tại cơ sở.

Quan tâm đầu tư hạ tầng phục vụ phát triển du lịch cộng đồng, thương mại và dịch vụ; từng bước hoàn thiện cảnh quan khu trung tâm xã, khu vực Hồ Mương Lự, các bản du lịch cộng đồng như: Chu Va 6, Chu Va 8, Nà Phát; xây dựng các điểm dừng chân, khu giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương gắn với phát triển du lịch xanh, bền vững.

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường nông thôn; đầu tư, duy trì các điểm thu gom rác thải sinh hoạt, khuyến khích các mô hình phân loại, xử lý rác tại nguồn. Phân đấu đến năm 2030 tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 90%; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân và hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới.

4. Phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn gắn với giảm nghèo bền vững

Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; tập trung phát triển các cây trồng, vật nuôi chủ lực phù hợp với điều kiện của địa phương như: lúa hàng hóa, dong riềng, chè, cây ăn quả ôn đới, chăn nuôi gia súc và nuôi cá nước lạnh. Tăng cường liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp; từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm ổn định.

Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, tiêu chuẩn VietGAP, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; mở rộng ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm, nhà màng, công nghệ bảo quản, chế biến sau thu hoạch nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm nông nghiệp.

Tập trung nâng cao chất lượng các sản phẩm chủ lực và sản phẩm OCOP của địa phương, nhất là sản phẩm miến dong Bình Lự, gạo hàng hóa, cá nước lạnh và các sản phẩm đặc trưng khác. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, bao bì, nhãn mác; tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm thông qua hội chợ, sàn thương mại điện tử, nền tảng số và các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Khuyến khích các chủ thể OCOP mở rộng quy mô sản xuất, nâng hạng sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Phân đấu đến năm 2030 tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 10.000 tấn; tỷ lệ che phủ rừng đạt 59,55%; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với tạo sinh kế cho Nhân dân. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ rừng; thực hiện hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

phát triển kinh tế dưới tán rừng, trồng cây dược liệu, cây lâm sản ngoài gỗ và các mô hình du lịch sinh thái gắn với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

Khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác; hỗ trợ người dân liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản địa phương. Quan tâm củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã du lịch cộng đồng; hỗ trợ đào tạo kỹ năng quản lý, tiếp cận vốn vay, ứng dụng chuyển đổi số và xây dựng phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả. Khuyến khích phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ, du lịch nông thôn.

Đẩy mạnh phát triển ngành nghề nông thôn, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ nhằm tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Chú trọng bảo tồn, phát triển các nghề truyền thống như sản xuất miến dong, dệt thổ cẩm, chế biến nông sản; gắn phát triển ngành nghề với du lịch cộng đồng và quảng bá bản sắc văn hóa dân tộc.

Tăng cường đào tạo nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho lao động nông thôn; ưu tiên đào tạo nghề gắn với nhu cầu thực tiễn của địa phương và thị trường lao động; tạo điều kiện cho lao động tham gia xuất khẩu lao động, làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống.

Tập trung triển khai hiệu quả các chương trình giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; ưu tiên hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, khoa học kỹ thuật, giống cây trồng, vật nuôi và các mô hình sản xuất hiệu quả. Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ nhà ở, nước sinh hoạt, y tế, giáo dục cho hộ nghèo; phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 1%/năm.

Phấn đấu đến năm 2030 thu nhập bình quân đầu người đạt 60 triệu đồng/người/năm. Đồng thời, tiếp tục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; xây dựng khu vực nông thôn phát triển toàn diện, xanh, bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch

Tập trung khơi dậy tiềm năng, khơi dòng chảy mới cho phát triển du lịch và dịch vụ trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã Bình Lu trong giai đoạn mới. Khai thác hiệu quả lợi thế về vị trí địa lý, cảnh quan thiên nhiên, khí hậu, bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc và các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng để phát triển du lịch theo hướng xanh, bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới và nâng cao đời sống Nhân dân.

Khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh, hợp tác xã phát triển sản xuất, kinh doanh. Từng bước mở rộng các loại hình thương mại, dịch vụ phục vụ sản xuất, tiêu dùng và du lịch; nâng cao chất lượng hoạt động của chợ trung tâm,

các điểm giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm nông sản đặc trưng của địa phương. Khuyến khích ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số trong hoạt động thương mại, dịch vụ.

Tập trung khai thác tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa dân tộc để phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm gắn với nông nghiệp và văn hóa truyền thống. Ưu tiên phát triển các điểm du lịch cộng đồng tại các bản có điều kiện thuận lợi như Chu Va 6, Chu Va 8, Nà Phát và các khu vực có cảnh quan đẹp, còn lưu giữ nhiều nét văn hóa truyền thống đặc sắc. Gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái và giữ gìn cảnh quan nông thôn.

Phấn đấu đến năm 2030, tổng lượt khách du lịch đạt 900.000 lượt; xây dựng mới ít nhất 01 điểm du lịch cộng đồng; từng bước hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Tập trung xây dựng các sản phẩm du lịch mang bản sắc riêng của Bình Lư như trải nghiệm văn hóa Thái, Lự; du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm nông nghiệp, khám phá thiên nhiên, ẩm thực và nghề truyền thống. Từng bước hình thành các tour, tuyến du lịch kết nối với các địa phương trong và ngoài tỉnh.

Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh, văn hóa và các sản phẩm đặc trưng của xã; tăng cường ứng dụng công nghệ số, nền tảng mạng xã hội, truyền thông số trong quảng bá du lịch, xúc tiến thương mại và giới thiệu hình ảnh đất và người Bình Lư. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp lữ hành xây dựng các chương trình quảng bá, kết nối tour du lịch; tham gia các hội chợ, sự kiện xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh nhằm mở rộng thị trường và thu hút du khách.

Khuyến khích người dân tham gia phát triển dịch vụ homestay, ẩm thực, sản phẩm lưu niệm và các hoạt động trải nghiệm văn hóa dân tộc. Hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng làm du lịch cộng đồng, kỹ năng giao tiếp, phục vụ khách du lịch; chú trọng xây dựng môi trường du lịch thân thiện, văn minh, an toàn và giàu bản sắc. Khuyến khích phát triển các sản phẩm lưu niệm, sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP phục vụ khách du lịch; từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú, ăn uống và trải nghiệm văn hóa.

Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, dịch vụ; ưu tiên đầu tư các điểm dừng chân, không gian văn hóa, khu trải nghiệm cộng đồng, cảnh quan khu vực Hồ Mường Lự và các tuyến du lịch tiềm năng. Từng bước hình thành không gian du lịch đặc trưng của Bình Lư gắn với văn hóa vùng cao, tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại, dịch vụ và du lịch; bảo đảm môi trường kinh doanh lành mạnh, văn minh, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống trong phát triển du lịch.

6. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng thực chất, lấy người học làm trung tâm; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và khát vọng vươn lên cho học sinh. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 100%; tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt và vượt chỉ tiêu theo kế hoạch. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong công tác giảng dạy, quản lý giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; duy trì hiệu quả các mô hình “Trường học hạnh phúc”, “Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn”.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng và các tổ chức đoàn thể trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Quan tâm hỗ trợ học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

Đẩy mạnh đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu phát triển kinh tế của địa phương; ưu tiên đào tạo nghề phục vụ phát triển nông nghiệp hàng hóa, du lịch cộng đồng, thương mại, dịch vụ và chuyển đổi số. Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở đào tạo nghề để mở các lớp đào tạo ngắn hạn, đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động.

Phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70,5%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 32% trở lên. Khuyến khích thanh niên khởi nghiệp, phát triển kinh tế tại địa phương; hỗ trợ người lao động tiếp cận thông tin thị trường lao động, vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao thu nhập và ổn định đời sống.

Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96%. Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm y tế xã; nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và ý thức của đội ngũ cán bộ y tế.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tăng cường quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, chủ động phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện hiệu quả các chương trình y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi và các đối tượng chính sách; nâng cao chất lượng dân số và đời sống Nhân dân.

Tiếp tục giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch cộng đồng và xây dựng đời sống văn

hóa ở khu dân cư. Quan tâm bảo tồn tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội truyền thống, dân ca, dân vũ, nghề thủ công truyền thống và các giá trị văn hóa đặc sắc của đồng bào các dân tộc trên địa bàn.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh gắn với xây dựng nông thôn mới. Phần đầu tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 90% trở lên; tỷ lệ khu dân cư văn hóa đạt từ 90% trở lên. Đồng thời, duy trì hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cơ sở; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong Nhân dân.

Quan tâm thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người cao tuổi và các đối tượng yếu thế trong xã hội. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; phòng, chống bạo lực gia đình, tệ nạn xã hội; góp phần xây dựng cộng đồng đoàn kết, văn minh và phát triển bền vững.

7. Bảo vệ môi trường, đẩy mạnh chuyển đổi số, bảo đảm quốc phòng - an ninh

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường nông thôn; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện phân loại, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt; xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các bản và cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường; duy trì và nhân rộng các mô hình “đường hoa”, “đoạn đường tự quản”, “bản sáng - xanh - sạch - đẹp”.

Phần đầu đến năm 2030, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 90%; nâng cao ý thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật. Khuyến khích sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, hạn chế rác thải nhựa; đẩy mạnh trồng cây xanh, bảo vệ nguồn nước và cảnh quan sinh thái.

Chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và ứng phó với các hiện tượng thời tiết cực đoan, sạt lở đất, lũ quét. Rà soát các khu vực có nguy cơ cao để chủ động phương án phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản; tăng cường tuyên truyền, nâng cao kỹ năng phòng chống thiên tai cho Nhân dân.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, sản xuất và đời sống; triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ và Nhân dân. Từng bước xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số, phần mềm quản lý điều hành trong các cơ quan, đơn vị.

Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp, thương mại, du lịch và quảng bá sản phẩm địa phương; hỗ trợ người dân, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận thương mại điện tử, thanh toán số và các nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế. Khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin trong công tác quản lý, xây dựng văn bản, truyền thông chính sách và quảng bá hình ảnh địa phương.

Quan tâm đầu tư hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền đến Nhân dân. Phân đầu 100% cán bộ, công chức sử dụng hiệu quả các nền tảng số trong xử lý công việc; nâng cao chất lượng cải cách hành chính, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; phát huy hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng địa bàn an toàn, ổn định và phát triển bền vững. Thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh, rộng khắp.

Chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở; tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm ma túy, lừa đảo trên không gian mạng và các hành vi vi phạm pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong bảo đảm an ninh, trật tự; từng bước triển khai các mô hình camera an ninh tại các khu dân cư, tuyến đường trọng điểm, khu vực công cộng. Duy trì hiệu quả mô hình tự quản về an ninh trật tự ở cơ sở; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã; chủ động rà soát, đăng ký các nhiệm vụ trọng tâm, các mô hình phát triển kinh tế, du lịch cộng đồng, bảo tồn văn hóa phù hợp với lợi thế của từng địa bàn; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai; Các chi bộ, đảng bộ khối cơ quan trực thuộc đảng ủy xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với chức năng nhiệm vụ của cơ quan, ngành, đơn vị.

2. UBND xã cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch này của Đảng ủy trong các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và

giai đoạn, phù hợp với tình hình thực tiễn của xã. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, phát triển du lịch cộng đồng, thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới. Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, các doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức liên quan để tranh thủ nguồn lực đầu tư, hỗ trợ phát triển sản xuất, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và nâng cao đời sống Nhân dân. Định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU và kế hoạch này của Đảng ủy.

3. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền triển khai Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 05/5/2026 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức triển khai thực hiện.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và bảo đảm quốc phòng - an ninh. Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, phản ánh với cấp ủy, chính quyền để xem xét, giải quyết. Tiếp tục triển khai hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phong trào phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- TT Đảng ủy, HĐND; Lãnh đạo UBND xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, đơn vị,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Tạ Thị Dung